

Bản án số: 65/2026/HS-ST

Ngày 29 - 4 - 2026

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - NINH BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Hữu Ý.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Văn Sỹ và bà Phạm Thị Phương.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đinh Ngọc Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Ninh Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Ninh Bình tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Yến, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Ninh Bình; xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 43/2026/TLST-HS ngày 20/3/2026, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2026/QĐXXST-HS ngày 15/4/2026 đối với bị cáo:

Phạm Văn T, sinh năm 1991; Căn cước công dân số 0370910039xx; Cấp ngày 12/3/2025; nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; nơi cư trú số 3/656 Nguyễn Công T1, phố B, phường N, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Phạm Văn T2 và bà Trần Thị T3; có vợ và có 01 con; tiền án: Bản án số 16/HSST ngày 26/5/2020 Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hải Phòng xử phạt 8 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đến ngày 30/12/2024 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, nên chưa được xóa án tích. tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 07/9/2016 bị Công an phường N, thành phố N xử phạt “Cảnh cáo” về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/12/2025 đến ngày 18/12/2025 chuyển tạm giam tại trại tạm giam số 01, Công an tỉnh N cho đến nay; có mặt.

*Người làm chứng:* Anh Văn K và anh Phạm Văn B; đều vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 10/12/2025 Phạm Văn T thuê taxi đến khu vực chân cầu S thuộc phường H, tỉnh Ninh Bình gặp, hỏi và mua được 01 túi nilon màu trắng bên trong có chất tinh thể màu trắng với giá 1.000.000đ của một người đàn ông không quen biết. Sau đó, T cầm túi ma túy bỏ vào túi quần phía trước bên trái rồi đi ra đường Q. Do có quen biết với người bạn tên H nhà ở gần chợ C1, xã B và có hẹn xuống nhà H uống rượu nên T tìm taxi đi xuống xã B, tỉnh Ninh

Bình. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày T đến chợ C1, T đi bộ vào chợ để tìm nhà H. Lúc này, T lấy túi ma túy từ túi quần phía trước bên trái ra cầm trên tay trái thì Tổ công tác Công an xã B đến kiểm tra hành chính, phát hiện bắt quả tang hành vi cầm túi ma túy trên tay trái của T. Thu trên tay trái T 01 túi nilon màu trắng KT (5 x 2,5) cm, đồng thời thu giữ từ T 01 điện thoại Iphone XS Max màu trắng.

Kiểm tra túi nilon màu trắng KT (5 x 2,5) cm thu giữ của Phạm Văn T bên trong chứa chất bột dạng tinh thể màu trắng, cân xác định khối lượng là 1,3616 gam, ký hiệu M gửi trung cầu giám định.

Tại bản kết luận giám định số 2241/KL-KTHS ngày 17/12/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh N kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 1,3616 gam là ma túy, loại Methamphetamine”.

Bản Cáo trạng số 12/CT-VKS-KV4 ngày 17/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Ninh Bình truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 04(bốn) năm đến 04(bốn) năm 06 (sáu) tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ghi số 2241/KL-KTHS ngày 10/12/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh N bên trong có M= 1,2676 gam Methamphetamine còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ gói niêm phong gửi trung cầu giám định; 01 phong bì niêm phong mặt trước có chữ V.

Trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại Iphone XS Max màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu Ps3 24297355.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận và bào chữa. Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi của bị cáo được chứng minh bằng lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, bản tự khai và tại phiên tòa; phù hợp với lời khai của người làm chứng;

biên bản bắt người phạm tội quả tang; kết luận giám định chất ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 10/12/2025, tại chợ C1, xã B, tỉnh Ninh Bình, Phạm Văn T có hành vi cất giữ trái phép trong người 1,3616 gam ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi của Phạm Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Điều 249 của Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025 quy định.

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, C, M, A, Ketamine, F, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Ninh Bình truy tố bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn nêu trên là có căn cứ.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm tới các chính sách, quy định của nhà nước trong việc quản lý, cất giữ chất ma túy; gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, nay chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Nhân thân: Bị cáo đã bị xử phạt Cảnh cáo về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”;

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo; Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời hạn nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo; đồng thời đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Bị cáo phạm tội không có mục đích kiếm lời nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với kết quả xét nghiệm bị cáo Phạm Văn T dương tính với ma túy loại

Methamphetamine. Tuy nhiên bị cáo T không thuộc diện quản lý theo quy định tại điều 256a của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025 do đó không đủ căn cứ xử lý bị cáo về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

[3] Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo khai mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực cầu S, thuộc phường H, tỉnh Ninh Bình, nhưng bị cáo không biết tên, địa chỉ của người này. Do vậy, Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý.

[4] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Đối với 01 phong bì niêm phong ghi số 2241/KL-KTHS ngày 10/12/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh N bên trong có M= 1,2676 gam Methamphetamine còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ gói niêm phong gửi trưng cầu giám định; 01 phong bì niêm phong mặt trước có chữ V; đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, vật không sử dụng được nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại Iphone XS Max màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu Ps3 24297355, là tài sản của bị cáo và không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[5] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo 04(bốn) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 10/12/2025.

3. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ghi số 2241/KL-KTHS ngày 10/12/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh N bên trong có M= 1,2676 gam Methamphetamine còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ gói niêm phong gửi trưng cầu giám định và 01 phong bì niêm phong mặt trước có chữ V.

Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại Iphone XS Max màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu Ps3 24297355 (Vật chứng được mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/3/2026 giữa Cơ quan Công an tỉnh N và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 4, Ninh Bình).

4. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND khu vực 4.
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình.
- Bị cáo.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

*(Đã ký)*

**Phan Hữu Ý**